

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 947/QĐ-KTTH ngày 22 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)*

Tên ngành, nghề: CHĂN NUÔI – THÚ Y

Mã ngành, nghề: 5620120

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy/ thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 02 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người học trở thành kỹ thuật viên có trình độ trung cấp ngành Chăn nuôi - Thú y, có sức khỏe, kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ, có thể đảm nhận được tốt nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và thú y trong các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế, các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội... và đồng thời có khả năng học tập nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu công tác góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Về kiến thức

Trình bày được những kiến thức cơ bản về Chăn nuôi-Thú y; vận dụng những kiến thức đã học để tham gia trực tiếp sản xuất, nghiên cứu các loại vật nuôi, chẩn đoán và phòng trị các bệnh thông thường hay gặp trên các loại vật nuôi khác nhau;

Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật đáp ứng yêu cầu chuyên môn;

Có đủ năng lực tự học để tiếp tục nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức nhằm thích nghi tốt với nhu cầu đổi mới của đất nước.

1.2.2. Về kỹ năng

Sử dụng thành thạo được các phương tiện phục vụ trong chăn nuôi và thú y;

Chọn giống, xây dựng được công thức thức ăn hỗn hợp cho vật nuôi, chẩn đoán được bệnh thông qua triệu chứng lâm sàng;

Sử dụng được các loại thuốc thú y, vaccine thông dụng trên thị trường để phòng và trị bệnh cho vật nuôi.

Tiếp nhận chuyển giao các thành tựu khoa học kỹ thuật vào lĩnh vực chăn nuôi, thú y;

Người học đạt tiếng anh môn chung 90 giờ và tin học ứng dụng cơ bản để có thể sử dụng trong nghề nghiệp thì đủ điều kiện ra trường.



1.2.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm

Có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; khả năng làm việc độc lập, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao; lao động có chất lượng và năng suất cao;

Sử dụng đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động trong quá trình thực hiện, đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi

Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình trước cơ quan, doanh nghiệp và chính quyền nơi mình công tác;

Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo và có ý thức tiếp cận những tiến bộ khoa học kỹ thuật về lãnh vực chuyên ngành.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng được các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm: Làm việc tại các công ty thuộc thú y, sản xuất thức ăn, các hợp tác xã nông nghiệp, trang trại chăn nuôi sản xuất con giống, phòng nông nghiệp, trạm chăn nuôi và thú y, trạm khuyến nông, các cơ quan quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y...

- Người học sau khi tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học: 23

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1740 giờ (66 tín chỉ)

- Khối lượng các môn học chung: 255 giờ

- Khối lượng các môn chuyên môn: 1485 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 469 giờ; thực hành, thực tập: 1216 giờ; kiểm tra: 55 giờ

3. Nội dung chương trình

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH02073	Giáo dục Quốc phòng-An ninh	2	45	21	21	3
MH02072	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH01074	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
MH02231	Tin học	2	45	15	29	1
MH04226	Tiếng anh	4	90	30	56	4
MH01185	Pháp luật	1	15	9	5	1
II	Các môn học chuyên môn	54	1485	375	1068	42
II.1	Môn học cơ sở	19	360	201	140	19
MH03071	Giải phẫu sinh lý vật nuôi	3	60	29	28	3
MH03076	Giống và kỹ thuật truyền giống	3	60	29	28	3
MH03060	Dược lý thú y	3	60	29	28	3
MH03058	Dinh dưỡng và thức ăn	3	60	29	28	3
MH03042	Chẩn đoán và bệnh nội khoa	3	60	29	28	3
MH02187	Pháp luật chuyên ngành CNTY	2	30	28		2
MH02107	Kỹ năng mềm	2	30	28		2
II.2	Môn học chuyên môn	33	1095	146	928	21
MH02038	Chăn nuôi gia cầm	2	45	15	28	2
MH02039	Chăn nuôi heo	2	45	15	28	2
MH03180	Ngoại và sản khoa	3	60	29	28	3
MH03304	Vi sinh và Bệnh truyền nhiễm	3	60	29	28	3
MH03013	Bệnh ký sinh gia súc	3	60	29	28	3
MH03040	Chăn nuôi trâu bò - Dê thỏ	3	60	29	28	3
MH01099	Kiến tập	1	45		44	1
MH06264	Thực tập chuyên môn	6	270		268	2
MH10275	Thực tập tốt nghiệp	10	450	0	448	2
II.3	Môn học tự chọn (2/10 tín chỉ)	2	30	28	0	2
MH02213	Sinh thái nông nghiệp và phát triển bền vững	2	30	28	0	2
MH02011	Bệnh chó mèo	2	30	28	0	2
MH02037	Chăn nuôi động vật hoang dã	2	30	28	0	2
MH02096	Kiểm nghiệm sản phẩm động vật	2	30	28	0	2
MH02075	Giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu	2	30	28	0	2
Tổng cộng		66	1740	469	1216	55

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

- Ngoài những môn chung bắt buộc, chương trình đào tạo giảng dạy cập nhật và lồng ghép các chuyên đề do Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội ban hành.

- Đối với các môn học tự chọn, trường sẽ chọn 1/5 môn tự chọn để đáp ứng theo nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương ở từng thời điểm đào tạo.

- Nhà trường tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp cho người học với 2 môn thi lý thuyết chuyên môn và thực hành. Tổng số là 40 giờ, trong đó môn lý thuyết chuyên môn là 20 giờ, môn thi thực hành là 20 giờ.

4.1. Thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt mục tiêu giáo dục toàn diện

- Học tập nội quy qui chế và giới thiệu nghề nghiệp cho học sinh khi mới nhập trường;

- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các xí nghiệp, nhà máy, công ty, cơ sở sản xuất....;

- Tham gia các hoạt động bổ trợ khác để rèn luyện học sinh;

- Thời gian và nội dung giáo dục hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa như sau :

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt theo chuyên đề
5	Đi thực tế tham quan thực nghiệm tại các xí nghiệp, nhà máy, công ty, cơ sở sản xuất ...	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học
6	Giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và phòng chống lây nhiễm HIV	Tổng số 16 giờ học, được bố trí trong tuần lễ công dân học sinh

4.2. Kiểm tra kết thúc môn học:

- Kiểm tra kết thúc môn học thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-LĐTBXH, ngày 30/3/2022, của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài thực hành.

- Thời gian thi:

+ Lý thuyết: không quá 120 phút.

+ Thực hành: không quá 4 giờ.

+ Hoặc bài kiểm tra mang tính tích hợp: vừa lý thuyết vừa thực hành, thời gian dành cho phần kiểm tra lý thuyết không quá 45% so với thời gian thực hành.

4.3.Thi tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện thi sẽ được dự thi tốt nghiệp

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Lý thuyết chuyên môn	Viết	Không quá 150 phút
		Trắc nghiệm	Không quá 90 phút
2	Thực hành	Trắc nghiệm và thao tác	Không quá 45 phút/học sinh

* *Thuyết minh:*

- Môn Chẩn đoán và bệnh nội khoa, giống và kỹ thuật truyền giống, bệnh ký sinh gia súc,, chăn nuôi trâu bò-dê thỏ nhiều hơn THPT 01 tín chỉ là do một số kiến thức cơ bản về giống,về giải phẫu sinh lý của cơ thể động vật, về sinh lý tiêu hóa của trâu bò, dê, thỏ ở THCS chưa học.

- Môn Thực tập tốt nghiệp nhiều hơn THPT 02 tín chỉ do THCS chưa học môn xác và khả năng tiếp thu phần thực tập của học sinh THCS còn hạn chế so với THPT.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng theo quy định./.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Chế Vỹ

